

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cường.

Ông Dương Ngô Phiên.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16-8-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 03-8-2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Xuân Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1979;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản CT, xã HK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Bố đẻ: Vũ Xuân V, sinh năm 1953 (đã chết); Mẹ đẻ: Lục Thị D, sinh năm 1952; Vợ thứ nhất: Bùi Thị N, sinh năm 1980 (đã ly hôn); Vợ thứ hai: Lý Thị S, sinh năm 1977; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ 04; Tiền án: Không có.

Tiền sự:

- Ngày 04/5/2021, bị Công an huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành C (phạt tiền) về hành vi “Đánh bạc”.

- Ngày 24/5/2021, bị Chủ tịch UBND xã HK, huyện Yên Thế ra Quyết định quản lý cai nghiện tự nguyện tại gia đình thời hạn 06 tháng vì nghiện ma túy;

Nhân thân:

- Ngày 05/9/2011, bị Công an huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành C (phạt tiền) về hành vi “Đánh bạc”, nộp tiền phạt ngày 23/11/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 09/6/2021, tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Trung D, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Bình, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

* Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản TH, xã ĐV, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Vi Văn C, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐN, thị trấn PX, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, tại tổ dân phố ĐN, thị trấn PX, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Yên Thế phối hợp với Công an thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế tiến hành kiểm tra đối với 02 người đàn ông đứng ven đường thì 01 người điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Đối tượng còn lại là Vũ Xuân Đ. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi áo ngực phía trước bên trái của Đ đang mặc 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, đường viền màu đỏ, bên trong đựng tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ. Đ khai đó là ma túy mua về để sử dụng, 01 điện thoại di động MASSTEL màu đen (kèm theo hai sim); thu trong túi quần phía trước bên trái có 20.000 đồng; thu trong túi quần phía trước bên phải có 10.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tại chỗ mẫu vật (nghi là ma túy) thu của Vũ Xuân Đ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”; niêm phong điện thoại và 30.000 đồng vào phong bì có ký hiệu “KT”.

Ngày 09/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số mẫu vật thu giữ của Vũ Xuân Đ. Tại Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 11/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ (đựng bên trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,356 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra Vũ Xuân Đ khai: Đ là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ sáng ngày 09/6/2021, Đ điện thoại cho Bùi Trung D hỏi D đang ở đâu thì D nói đang ở xã Xuân Lương nên Đ không nói gì nữa. Khoảng hơn 20 phút sau, D gọi lại cho Đ bảo ra cổng, Đ đi bộ ra cổng nhà thì gặp D đi vào. Lúc này D rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng, Đ bảo không có tiền thì D nói là “anh có tiền đây” nghe vậy Đ đồng ý. Sau đó, Đ ngồi lên xe mô tô của D chở đi mua ma túy. Trên đường đi, D đưa cho Đ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), Đ cầm và hiểu ý D đưa tiền để mua ma túy. Sau đó Đ chỉ đường cho D điều khiển xe đến khu vực

Trạm bơm nước thuộc thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế. Đ thấy một người đàn ông không quen biết đang mặc áo mưa, đội mũ trùm áo mưa, đeo khẩu trang, đang đứng ở ven đường. Đ bảo anh D dừng xe, sau đó đi bộ đến chỗ người đó, Đ nói với người đàn ông là “bán cho tôi hai – một” (ý là bán 200.000 đồng tiền ma túy đá và 100.000 đồng tiền ma túy ngựa) rồi đưa số tiền 300.000 đồng cho người này. Người đàn ông đó cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 túi nilon bên trong đựng ma túy đá dạng tinh thể màu trắng và một viên ma túy ngựa hình tròn màu hồng đỏ. Đ cầm túi ma túy ở tay trái, quay lại chỗ Đ đang đợi. Trên đường về, Đ đút túi ma túy vào trong túi áo ngực phía trước bên trái của Đ đang mặc. Khi đi về đến khu vực tổ dân phố ĐN, thị trấn PX thì Đ dừng xe và đưa cho Đ 20.000 đồng nhờ Đ mua thuốc lá. Khi Đ vừa xuống xe thì bị tổ Công tác Công an huyện Yên Thế phát hiện bắt giữ như đã nêu trên còn Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Ngoài ra, Vũ Xuân Đ khai nhận buổi tối ngày 06/6/2021, Đ xuống khu vực thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên mua 200.000 đồng ma túy "ngựa" của người không quen biết đem về nhà và đã sử dụng hết bằng hình thức hít. Ngày 09/6/2021, Công an huyện Yên Thế tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Vũ Xuân Đ, kết quả thể hiện Đ dương tính. Ngày 06-7-2021, Công an huyện Yên Thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C số 100/QĐ-XPHC đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ lời khai của Đ, Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc với Bùi Trung D. Tại Cơ quan điều tra anh D khai: Buổi sáng ngày 09/6/2021, khi Đ đang ở xã Xuân Lương thì Đ gọi điện nhờ D chở đi có việc, không nói rõ việc gì, do quen biết nên D đồng ý. D đi xe mô tô đến gần nhà Đ thì Đ gọi điện thoại cho Đ và bảo ra cổng để đón. Đ đi ra, ngồi lên xe để D chở đi. Đ chỉ đường cho D đến gần Trạm bơm nước thuộc thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp thì Đ bảo dừng xe lại. D xuống xe đi vệ sinh còn Đ đi đâu D không biết. Khoảng 05 phút sau, Đ ra chỗ D và lên xe bảo chở đi về. Khi cả hai về đến khu vực tổ dân phố ĐN, thị trấn PX, D dừng xe trước một cửa hàng tạp hóa rồi đưa cho Đ 20.000 đồng nhờ mua thuốc lá. Đ vừa xuống xe đi vào quán thì tổ Công tác Công an huyện Yên Thế đến yêu cầu kiểm tra đối với Đ. Do ngại tiếp xúc với Công an nên D điều khiển xe đi về, mọi chuyện sau đó D không rõ.

Do mâu thuẫn trong lời khai của Đ và D về việc Đ khai D là người rủ đi mua ma túy và người đưa tiền cho Đ để mua ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng Đ và D đều giữ nguyên lời khai.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra hành vi Vũ Xuân Đ đưa tiền mua ma túy, cất giấu ma túy. Đ thực hiện thuần thực các động tác.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-YT ngày 21-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Vũ Xuân Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vũ Xuân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Xuân Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 09-6-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong chất ma túy ký hiệu QT có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của Công an thị trấn Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia; Trả lại Vũ Xuân Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen kèm theo 02 sim và 10.000 đồng; Trả lại Bùi Trung D số tiền 20.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bùi Trung D, người làm chứng là anh Phạm Văn H, anh Vi Văn C vắng mặt, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 09/6/2021, tại tổ dân phố ĐN, thị trấn PX, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Yên Thế phối hợp với Công an thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế bắt quả tang Vũ Xuân Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,356 gam chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Bị cáo tàng trữ trái phép 0,356 gam ma túy Methamphetamine, do đó cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 39/CT-VKS-YT, ngày 21-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Đối với anh Bùi Trung D, Đ khai anh D là người rủ và đưa cho Đ 300.000 đồng để mua ma túy nhưng anh D không thừa nhận, cơ quan cảnh sát Điều tra đã cho Đ và anh D đối chất nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh D.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do Đ không nhìn thấy mặt và không biết người bán ma túy là ai nên không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ vào ngày 06-6-2021, Công an huyện Yên Thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C đối với Đ là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm tới C sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo lại là người có nhân thân xấu, do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư niêm phong chất ma túy có ký hiệu “QT”, có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia, đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, có lắp 02 thẻ sim và số tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) là của bị cáo Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) là của anh Bùi Trung D không liên quan đến hành vi phạm tội, anh D xin lại nên cần trả lại cho anh D.

[7] Án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 09-6-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Xuân Đ.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu “QT” có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của công an thị trấn Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia.

- Trả lại Vũ Xuân Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen (kèm theo 02 sim điện thoại) và số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.000 đồng (Mười nghìn đồng); Trả lại Bùi Trung D số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) đều được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “KT” có dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Xuân Đ.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang